**Kinh nghiệm quốc tế về tổ chức lưu vực sông**

**Trung Quốc**

Trung Quốc đã thành lập 7 Ủy ban tài nguyên nước cho từng lưu vực sông lớn và các lưu vực nhỏ lân cận (sông Dương Tử, sông Hoàng Hà...). Các Ủy ban này đều thuộc Bộ Tài nguyên nước, được tổ chức với bộ máy hoàn chỉnh như một bộ, nhưng nằm tại các lưu vực sông khác nhau và hoạt động tương đối độc lập. Ví dụ: Ủy ban tài nguyên nước sông Hoàng Hà có 29.000 người làm việc, Ủy ban tài nguyên nước sông Trường Giang có 20.000 người làm việc.

Các Ủy ban tài nguyên nước được giao chức năng quản lý toàn diện nguồn nước lưu vực sông, nghĩa là quản lý nhà nước về tài nguyên nước và quản lý phát triển bao gồm qui hoạch, thiết kế, đầu tư xây dựng, quản lý vận hành các công trình thủy lợi, thủy điện (riêng nhà máy thủy điện xây dựng xong thì bàn giao cho ngành năng lượng quản lý). Các hoạt động ở địa phương, vận động cộng đồng tham gia quản lý nước cơ sở thì giao cho tổ chức Cộng tác vì Nước (nửa chính phủ nửa phi chính phủ) thực hiện.

**Cộng hòa Pháp**

Toàn bộ lãnh thổ Cộng hoà Pháp được chia thành 06 liên lưu vực sông gồm một sông lớn và các lưu vực nhỏ lân cận. Mỗi lưu vực sông có Uỷ ban lưu vực sông và Cơ quan lưu vực sông riêng.

Uỷ ban lưu vực sông được hình thành trên cơ sở bầu chọn các đại diện từ Chính phủ, chính quyền các địa phương trên lưu vực, đại diện các tổ chức nghề nghiệp và người sử dụng nước, theo cơ cấu 20% thành viên đại diện cho các Bộ ngành liên quan của Chính phủ, 40% thành viên đại diện cho Chính quyền các địa phương, 40% đại diện cho các tổ chức nghề nghiệp và người sử dụng nước.

Các thành viên trong Uỷ ban bầu chọn Chủ tịch Uỷ ban lưu vực theo nhiệm kỳ 3 năm. Số lượng thành viên Uỷ ban lưu vực sông tùy thuộc vào diện tích của từng lưu vực, ví dụ Uỷ ban lưu vực sông Seine - Normandie là 118 thành viên, sông Loire - Bretagne 135 thành viên. Uỷ ban lưu vực sông có chức năng phê duyệt các đề án, dự án về quản lý và quy hoạch phát triển tài nguyên nước trên lưu vực sông và quyết định mức phí nước sử dụng và phí ô nhiễm mà người sử dụng nước phải nộp hàng năm.

Cơ quan giúp việc của Ủy ban lưu vực sông là cơ quan tổ chức thực hiện các quyết định của Uỷ ban lưu vực sông, có chức năng, nhiệm vụ quản lý chung về số lượng, chất lượng nước và hệ sinh thái trên lưu vực sông, nhất là việc xây dựng quy hoạch phát triển lưu vực sông trình Uỷ ban lưu vực phê duyệt, đề nghị mức phí phải thu hàng năm, xem xét các hồ sơ đầu tư xây dựng các công trình về tài nguyên nước trên lưu vực sông của các địa phương, các doanh nghiệp, nghiệp đoàn và người sử dụng nước; thanh tra việc thực hiện pháp luật về tài nguyên nước và các văn bản dưới luật về nước; thu phí gây ô nhiễm nước và phí sử dụng nước, mức thu trung bình của các lưu vực sông đạt trên 02 tỷ Euro mỗi năm.

Quản lý tài nguyên nước của Cộng hòa Pháp được thể hiện tập trung ở quản lý lưu vực sông; mô hình Ủy ban lưu vực sông gắn kết trách nhiệm giữa Chính phủ, chính quyền địa phương với cộng đồng dân cư và các doanh nghiệp trên lưu vực sông, trong đó đặc biệt coi trọng vai trò của người dân và của các doanh nghiệp trong việc tham gia vào công tác quản lý cũng như giải quyết các vấn đề về nguồn nước và xử lý ô nhiễm nguồn nước. Mô hình quản lý lưu vực sông của Pháp đã được các nước trong cộng đồng Châu Âu công nhận là mô hình quản lý hợp lý nhất và đã có nhiều nước áp dụng.

**Thái Lan**

Đến năm 2004, Thái Lan đã lập 25 Ủy ban lưu vực sông cùng các văn phòng và các tiểu ban chuyên môn và tiểu ban địa phương để quản lý tài nguyên nước tại cấp lưu vực.

Ủy ban lưu vực sông có các nhiệm vụ và quyền hạn sau: 1) Kiến nghị lên Ủy ban Tài nguyên nước quốc gia các vấn đề chính sách, kế hoạch, dự án; 2) Lập qui hoạch quản lý tài nguyên nước lưu vực sông gồm nước mặt và nước dưới đất; khai thác sử dụng và phòng chống lũ lụt; 3) Giám sát và đánh giá việc khai thác sử dụng nước mặt và nước dưới đất; 4) Xác lập yêu cầu dùng nước và ưu tiên phân phối nước; và 5) Các nhiệm vụ khác gồm: điều phối ngân sách liên quan đến tài nguyên nước trong lưu vực; phối hợp với các bên; hỗ trợ địa phương về quản lý tài nguyên nước; giải quyết tranh chấp về tài nguyên nước; cơ sở dữ liệu; truyền thông…

Cơ cấu thành viên tiểu ban có đại diện các ngành, các giới và địa phương tham gia hoạt động trực tiếp: các ngành chuyên môn nhà nước ban đầu rất đông (gần 1/2) sau giảm xuống còn khoảng 1/3, còn lại phân bổ cho 5 giới: nông dân, tư nhân (công nghiệp và dịch vụ), chuyên gia và nhân vật có tiếng, tổ chức phi chính phủ, chính quyền địa phương kể cả cấp xã, làng. Từng giới cử ra hoặc bầu ra số đại diện của giới mình.

Tại mỗi Chi cục tài nguyên nước khu vực (Thái Lan không lập cơ quan quản lý tài nguyên nước cấp tỉnh mà lập 10 Chi cục tài nguyên nước khu vực trực thuộc Cục Tài nguyên nước trung ương), trong các Chi cục này đều có tổ chức làm nhiệm vụ Văn phòng giúp việc cho (1 hoặc vài) Ủy ban lưu vực sông.

Văn phòng Ủy ban sông Mê Công quốc gia Thái Lan hiện được đặt tại Văn phòng Tài nguyên nước quốc gia, trực thuộc Văn phòng Thủ tướng Chính phủ, hiện nay Phó Thủ tướng Chính phủ được giao phụ trách và liên hệ chặt chẽ với Cục Tài nguyên nước và các Ủy ban lưu vực sông.

**Campuchia**

Campuchia thông qua luật Bảo vệ Môi trường và Tài nguyên thiên nhiên năm 1996 và thông qua luật Quản lý Tài nguyên Nước năm 2007. Campuchia cũng đã thông qua Chính sách Nước quốc gia, đề cập đến các lĩnh vực thủy nông và nông nghiệp, cấp nước sạch và vệ sinh đô thị và nông thôn, nước cho môi trường, tài chính nước năm 2004 nhằm: Bảo vệ, quản lý, sử dụng tài nguyên nước hiệu quả, công bằng và bền vững; dự báo và hỗ trợ các tổ chức xử lý các vấn đề về tài nguyên nước; xây dựng và thực hiện chiến lược tài nguyên nước quốc gia và chuyên ngành; chỉ đạo các hoạt động về nước của các tổ chức công và tư; nâng cao mức sống của nhân dân, xoá đói giảm nghèo.

Năm 1999, Campuchia lập Bộ Tài nguyên Nước và Khí tượng với chức năng quản lý tài nguyên nước và phối hợp liên ngành, nhưng lập Hội đồng tài nguyên nước quốc gia.

Năm 2010, Campuchia lập Ủy ban Tonlesap (Tonlesap Authority) là tổ chức quản lý lưu vực sông Tonlesap do Bộ trưởng Tài nguyên nước và Khí tượng làm Chủ tịch, với bộ máy chuyên môn được trang bị nhân lực và phương tiện khá đầy đủ. Nhiệm vụ của Ủy ban là quản lý và phối hợp việc bảo vệ và phát triển vùng Tonlesap trong các lĩnh vực về tài nguyên thiên nhiên gồm nước, khoáng sản, sinh vật và nông nghiệp đa dạng, và về kiểm soát khai thác, bảo tồn và bản đồ.

Ngoài Tonlesap, Campuchia còn có kế hoạch lập 4 tổ chức lưu vực sông nhánh.

Ủy ban sông Mê Công quốc gia Campuchia được đặt độc lập nhưng do Bộ trưởng Tài nguyên nước và Khí tượng làm Chủ tịch. Mối liên hệ giữa Ủy ban sông Mê Công quốc gia Campuchia với các Bộ ngành địa phương khá lỏng lẻo.

**Lào**

Năm 1996 Quốc hội Lào thông qua Luật tài nguyên nước và đến năm 2010 thì Chính phủ Lào ban hành Nghị định về thành lập Ủy ban lưu vực sông nhằm quản lý, khai thác, sử dụng và bảo vệ tài nguyên nước trong lưu vực.

Ủy ban lưu vực sông có các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây: 1) Trình Thủ tướng Chính phủ xem xét phê duyệt chiến lược, kế hoạch hành động và các dự án về quản lý và phát triển tài nguyên nước trong lưu vực; các kế hoạch phân bổ nước, kế hoạch phòng chống lũ và hạn, kế hoạch quản lý chất lượng nước và kế hoạch phục hồi tài nguyên nước; 2) Trực tiếp giải quyết các tranh chấp về quản lý, khai thác và sử dụng tài nguyên nước trong lưu vực; 3) Các nhiệm vụ khác gồm: tìm kiếm tài trợ; phối hợp với các bên liên quan; đề xuất các giải pháp nhằm tăng cường Bộ máy quản lý và các trang thiết bị của Ủy ban lưu vực sông

Về cơ cấu tổ chức, Ủy ban lưu vực sông bao gồm 01 Chủ tịch (cấp Tỉnh trưởng), 02 Phó Chủ tịch và các thành viên là đại diện của các cơ quan chính phủ, các tổ chức cá nhân từ cấp trung ương tới địa phương. Chủ tịch Ủy ban được bầu theo nhiệm kỳ 5 năm trên cơ sở sự đồng thuận của các tỉnh trong lưu vực. Các thành viên của Ủy ban làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Ủy ban lưu vực sông có Ban Thư ký giúp việc, có trụ sở cố định được đặt tại lưu vực.

Tuy nhiên, kể từ khi Chính phủ Lào ban hành Nghị định đến nay mới có một Ủy ban lưu vực sông Nậm Ngừm được thành lập. Đây là mô hình thí điểm trong việc áp dụng nguyên tắc quản lý tổng hợp tài nguyên nước. Kết quả hoạt động của mô hình này sẽ được áp dụng để nhân rộng cho các lưu vực sông khác của Lào.

Ủy ban sông Mê Công quốc gia Lào có nhiệm vụ điều phối các hoạt động hợp tác với Ủy hội sông Mê Công quốc tế, hướng dẫn lập quy hoạch về quản lý và phát triển các lưu vực sông của Lào phù hợp với Hiệp định Mê Công 1995 và các quy hoạch, chiến lược của Ủy hội. Ủy ban sông Mê Công quốc gia Lào được đặt độc lập và do Bộ trưởng Tài nguyên và Môi trường Lào làm Chủ tịch.